

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2025/HS-ST
Ngày: 06 – 3 – 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Lý;
2. Bà Nguyễn Thị Thắm;

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2025, tại Tòa án nhân dân thành phố Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2025/TLST - HS ngày 23 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2025/QĐXXST - HS ngày 21 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo:

Ngô Tấn L; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1984, tại tỉnh T; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn S, sinh năm: 1956 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1958; vợ: Trần Thị Bích Đ, sinh năm 1987; có 01 con sinh năm 2019;

Tiền án: Ngày 29/11/2018, Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 55/2018/HS – ST; Ngày 09/4/2021, Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo bản án số 98/2021/HS – ST;

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 29/12/2010, Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo bản án số 114/2010/HS – ST.

- Ngày 21/10/2014, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, theo bản án số 343/2014/HSST.

Ngày 01/7/2023, bị bắt giữ khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thị xã Bến Cát cho đến nay (nay là Phân trại tạm giam khu vực thành phố Bến Cát); có mặt

Bị hại: Anh Trần Danh Q, sinh năm: 1999; địa chỉ: Xóm 18, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 30/6/2023, đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại cho Ngô Tấn L rủ L đến thành phố Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh để cùng nhau trộm cắp tài sản là xe mô tô, sau đó L sẽ điều khiển xe mô tô lấy trộm được về khu vực cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh để bán, Lộc đồng ý. Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 01/7/2023, L đi xe khách từ tỉnh Tây Ninh đến khu vực ngã tư Thủ Đức. T tiếp tục yêu cầu L đi đến khu vực ngã tư Quốc lộ 13 – NE2 thuộc phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên L tiếp tục đi xe khách từ ngã tư Thủ Đức đến điểm hẹn. Tại đây, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter (không rõ biển số) đi cùng 02 đối tượng nam (chưa rõ nhân thân lai lịch) điều khiển xe mô tô Honda Future Neo (không rõ biển số) đón L đến 01 quán cà phê vắng trên đường NK13 thuộc Khu phố 2 phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát. T và L thống nhất với nhau rằng L sẽ đợi tại quán cà phê chờ T cùng đồng bọn đi tìm kiếm xe mô tô để lấy trộm rồi mang về giao cho L, L có nhiệm vụ điều khiển xe mô tô mà T lấy trộm được đến khu vực cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh giao cho đối tượng tiêu thụ là bạn của T để nhận số tiền công 500.000 đồng, trước khi đi trộm cắp tài sản T cho L số tiền 200.000 đồng để trả tiền nước uống và tiền xăng xe đi lại rồi T cùng đồng bọn đi tìm kiếm xe mô tô để trộm.

Khoảng 08 giờ cùng ngày, T cùng một số đối tượng đi đến cửa hàng mô tô Trịnh Tuấn D trên đường N1 thuộc Khu phố 4, phường Mỹ Phước, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương và nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu đen bạc, biển số 67G1-838.08 của anh Trần Danh Q (sinh năm 1999, Nơi thường trú: Xóm 18, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa) dựng phía trước cửa hàng không có

người trông coi nên T và những đối tượng đi cùng đã lấy trộm xe mô tô trên. Sau khi lấy trộm, T điều khiển xe mô tô biển số 67G1-838.08 đến giao cho L kèm 01 máy phá sóng màu đen 03 râu, để L mang theo sử dụng để phá sóng tín hiệu trong trường hợp xe trộm được có gắn định vị. Sau khi nhận xe, L điều khiển xe mô tô biển số 67G1-838.08 về Tây Ninh để giao cho đối tượng khác tiêu thụ còn T cùng đồng bọn đi đâu không rõ.

Ngay sau khi phát hiện bị mất trộm tài sản, anh Q đến Công an phường Mỹ Phước trình báo sự việc và theo dõi vị trí của xe mô tô 67G1-838.08 thông qua hệ thống định vị được gắn trên xe. Khoảng 11 giờ ngày 01/7/2023, khi biết hướng di chuyển của đối tượng, Công an phường Mỹ Phước đã phối hợp với Công an huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh chốt chặn, phát hiện và bắt giữ được L khi L đang điều khiển xe mô tô biển số 67G1-838.08 đến địa bàn xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

Vật chứng thu giữ: 01 USB chứa nội dung vụ trộm; 01 đồ phá sóng GPS, màu đen, loại 03 râu; 01 điện thoại di động hiệu Nokia C202, màu nâu; 01 điện thoại di động bàn phím hiệu Mastel; 01 xe mô tô hiệu Wave Alpha màu đen bạc, biển số 67G1-838.08.

Theo Kết luận định giá tài sản số 88/KL-HĐĐGTS ngày 06/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Wave Alpha màu đen bạc, biển số 67G1-838.08, số máy JA39E2670023, số khung RLHJ392XNY1730105, trị giá 10.250.000 đồng.

Tại Cáo trạng số: 48/CT-VKSBC, ngày 23 tháng 01 năm 2025, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát đã quyết định: Truy tố Ngô Tấn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại đồng ý đối với Kết luận định giá tài sản, tội danh như Cáo trạng truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo tù 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù đến 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý đối với toàn bộ Cáo trạng, bản luận tội của Kiểm sát viên, không tham gia tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[01] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[02] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Tấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận:

[2.1] Ngày 30/6/2023 đối tượng T (chưa rõ nhân thân, lai lịch) rủ Ngô Tấn L cùng nhau đi lấy trộm tài sản là xe mô tô, L có nhiệm vụ mang tài sản trộm cắp được về khu vực cửa khẩu Mộc Bài, tỉnh Tây Ninh giao cho các đối tượng khác đi tiêu thụ và được L đồng ý. Khoảng 08 giờ ngày 01/7/2023, sau khi T và một số đối tượng lén lút chiếm đoạt được tài sản là 01 xe mô tô Honda Wave alpha, biển số 67G – 838.08 của anh Trần Anh Q, tại cửa hàng mua bán xe máy Trịnh Tuấn D (phường M, thành phố Bến Cát), T mang xe đến giao cho L điều khiển đến khu vực cửa khẩu Mộc Bài. Khi L lưu thông đến địa bàn xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị lực lượng công an bắt giữ.

[2.2] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật hình sự bảo vệ, tài sản bị thiệt hại có giá trị là 10.250.000 đồng. Bị cáo đã bị kết án với tình tiết tái phạm theo bản án số 98/2021/HS – ST của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Cát truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội.

[03] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Do đó cần xử lý nghiêm để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội đồng thời phòng ngừa chung.

[04] Xét nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án đến nay chưa được xóa án tích.

[05] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[5.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi trả cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[06] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[07] Về vật chứng: Đối với 01 đồ phát sóng GPS, màu đen, loại 03 râu do đối tượng Thành giao cho bị cáo mang theo sử dụng để phát sóng tín hiệu trong trường hợp xe trộm được có gắn định vị, cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động hiệu Mastel là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với T nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước; 01 điện thoại di động hiệu Nokia C202, màu nâu của bị cáo không liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo; số tiền 500.000đ là tiền thu lợi bất chính của bị cáo nên buộc bị cáo nộp sung ngân sách nhà nước;

[08] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

[09] Đối tượng T và hai đối tượng đi cùng T chưa xác định rõ nhân thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Tấn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Ngô Tấn L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 01 tháng 7 năm 2023.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 đồ phát sóng GPS, màu đen, loại 03 râu;

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động bàn phím, hiệu Mastel (không kiểm tra được Model, số IMEI);

Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Nokia C20, màu nâu (bị vỡ

màn hình, không kiểm tra được Model, số IMEI)

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Cát, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 24/01/2025 giữa Công an thành phố Bến Cát và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Cát).

Buộc bị cáo phải nộp số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND T. Bình Dương;
- VKSND T. Bình Dương;
- VKSNDTP. Bến Cát;
- Công an Tp. Bến Cát;
- Chi cục THADSTp. Bến Cát;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu H.s; AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thúy Nga